

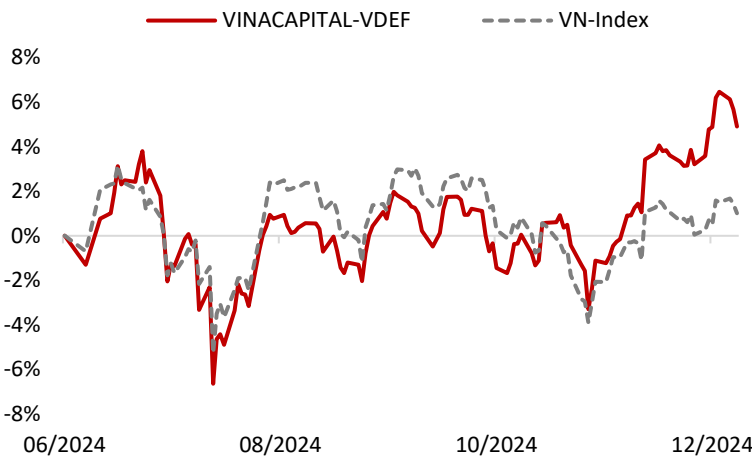
VINACAPITAL-VDEF

Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng mang lại lợi nhuận ổn định trong trung và dài hạn đến từ tăng trưởng vốn và các khoản cổ tức.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có mô hình kinh doanh vững chắc, dòng tiền và tài chính lành mạnh và khả năng trả cổ tức cao trong dài hạn.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VDEF

	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	154.9	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	10,490.6	
Lợi nhuận tháng 12/2024 (%)	4.0	1.3
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)		12.1
3-year annualized return (% p.a.)	-	-
5-year annualized return (% p.a.)	-	-
Annualized return since inception (% p.a.)	9.6	1.9
Cumulative return since inception (%)	4.9	1.0

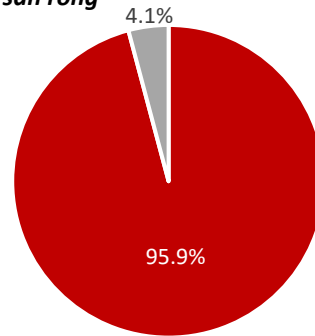
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	24/06/2024
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

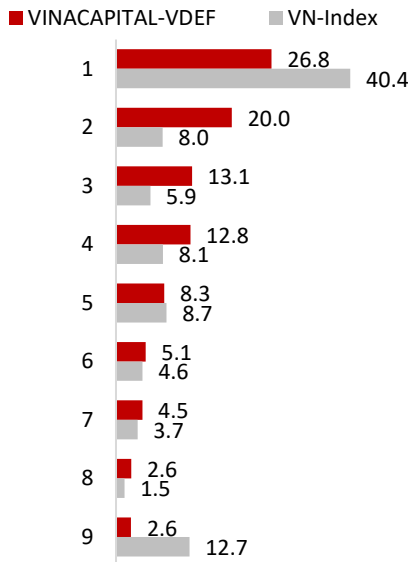
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VDEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2025 (x)	9.6	11.4
Chỉ số P/B 2025 (x)	1.6	1.6
Chỉ số ROE 2025 (%)	16.3	14.1
Tỷ suất cổ tức (%)	3.3	2.2
Vòng quay danh mục (%)		-
Hệ số Sharpe	1.0	(0.1)
Số lượng cổ phiếu	19	412

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
ACB	Ngân hàng	14.5
PVI	Tài chính khác	9.4
VHC	Tiêu dùng thiết yếu	8.2
FPT	Công nghệ	5.1
GVR	Vật liệu	4.8
SZC	Công nghiệp	4.6
QNS	Tiêu dùng thiết yếu	4.6
CTG	Ngân hàng	4.5
VEA	Tiêu dùng không thiết yếu	4.5
GMD	Công nghiệp	4.5

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VDEF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau 2 tháng giảm liên tiếp, chỉ số VN-Index ghi nhận mức phục hồi 1,3% trong tháng 12/2024, đóng cửa năm 2024 ở mốc 1.266,8 điểm. Tính trong cả năm 2024, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam tăng được 12,1%.

Trong tháng 12, mặc dù được hỗ trợ bởi kỳ vọng vào việc nâng hạng thị trường sau khi nhà đầu tư nước ngoài không còn phải ký quỹ 100% tiền mặt trước khi giao dịch, TTCK Việt Nam lại gặp áp lực từ tỷ giá. Trong cuộc họp gần nhất, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) phát đi thông điệp về khả năng số lần hạ lãi suất trong năm 2025 sẽ ít hơn kỳ vọng trước đó. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã phải bán USD can thiệp để ổn định tỷ giá trong tháng. Trong năm 2024, tỷ giá USD/VND đã tăng khoảng 5%.

Thanh khoản của TTCK trong tháng 12 vẫn ở mức yếu, với giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trên cả ba sàn đạt 16,5 nghìn tỷ đồng. Dù đã tăng nhẹ 5% so với tháng 11, thanh khoản tháng 12 vẫn thấp hơn 22% so với mức trung bình cả năm.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng 2,8 nghìn tỷ đồng trên cả ba sàn trong tháng 12. Tuy nhiên, lượng bán ròng đã giảm đáng kể so với hai tháng trước đó, khi giá trị bán ròng trung bình mỗi tháng đạt trên 11 nghìn tỷ đồng. Tính chung cả năm 2024, khối ngoại bán ròng giá trị kỷ lục là 92,6 nghìn tỷ đồng. Kết quả là tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam cuối năm 2024 giảm xuống còn 16,4%, mức thấp nhất trong nhiều năm qua.

Kinh tế Việt Nam tăng trưởng khá tích cực với GDP tăng 7,1% trong năm 2024. Động lực chính của tăng trưởng đến từ sản xuất với chỉ số sản xuất của lĩnh vực chế biến chế tạo tăng 9,6% so với năm 2023. Cùng với đó, kim ngạch xuất khẩu tăng 14,3% và nhập khẩu tăng 16,7%, xuất siêu năm 2024 đạt 24,8 tỷ USD đã phần nào giảm bớt áp lực về tỷ giá trong bối cảnh lãi suất trái phiếu chính phủ Mỹ liên tục duy trì ở mức cao trong cả năm. Tiêu dùng trong nước cũng phục hồi khi tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý IV/2024 tăng 9,3% so với cùng kỳ năm trước, là mức tăng cao nhất trong 4 quý của năm 2024, đưa con số tăng trưởng bán lẻ cả năm lên 9,0%, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 5,9%.

Tuy nhiên, có một vài số liệu cần được theo dõi kỹ như Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) trong tháng 12 giảm xuống còn 49,8 điểm với sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng yếu hơn. Tốc độ tăng trưởng của xuất khẩu cũng đã chậm lại trong vài tháng gần đây.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VDEF tăng 4,0% trong tháng 12/2024, cao hơn 2,7% so với VN-Index. Tính từ khi thành lập vào ngày 24/6/2024, VINACAPITAL-VDEF đã tăng 4,9%, so với mức tăng chỉ 1,0% của VN-Index.

Trong hơn 6 tháng hoạt động, những cổ phiếu đóng góp nhiều vào lợi nhuận vượt trội của quỹ bao gồm PVI, IMP và một số ngân hàng như ACB, STB.

PVI là doanh nghiệp có thị phần lớn nhất trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ ở Việt Nam, còn IMP là một trong số rất ít các công ty sản xuất dược phẩm nội địa có sản phẩm đạt tiêu chuẩn EU-GMP (Thực hành sản xuất tốt theo tiêu chuẩn châu Âu) cho phép đấu thầu thuốc cung cấp cho hệ thống bệnh viện trong nhóm thuốc có chất lượng cao nhất. Cả hai cổ phiếu này đều được quỹ mua vào khi thị trường còn ít để ý và định giá cổ phiếu còn thấp, từ đó đóng góp đáng kể cho hiệu quả chung của quỹ.

Quỹ không nắm giữ nhiều cổ phiếu ngân hàng, tuy nhiên các ngân hàng mà quỹ đầu tư đều là những ngân hàng có chất lượng tài sản tốt hoặc đang có những cải thiện đáng kể về chất lượng tài sản, và được kỳ vọng sẽ đạt tăng trưởng khả quan trong năm 2025.

Định giá của TTCK Việt Nam không thay đổi nhiều trong thời gian qua. Chỉ số VN-Index đang được giao dịch ở mức P/E khoảng 12 lần cho năm 2024, với kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết đạt khoảng 15% trong năm 2025. Tăng ngắn hạn, thị trường vẫn có thể thận trọng với những biến động về tỷ giá. Tuy nhiên, áp lực sẽ giảm bớt khi các chính sách của Tổng thống Trump trở nên rõ ràng và Fed sẽ hạ thêm lãi suất trong vài tháng tới. Ngoài ra, những thông tin về việc nâng hạng TTCK Việt Nam sẽ mang lại tâm lý tích cực cho nhà đầu tư.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2024	-	-	-	-	-	-1.3%	1.0%	0.9%	0.7%	-1.2%	0.9%	4.0%	4.9%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.